

# Sự lợi ích CỦA LÒNG TIN SÂU

## nhân quả?

**T**rong cuộc sống hàng ngày, mọi sự việc xảy ra chung quanh chúng ta đều có nguyên nhân sâu xa của nó. Quả vui hay khổ đến với ta không phải do sự ngẫu nhiên hay rủi may nào mang đến, mà chính thật phát xuất từ hành vi tốt xấu, do chính ta gây tạo trong hiện đời hoặc kiếp quá khứ. Nhưng với trí hiểu biết phàm tục, lệ thuộc vào nhục thể giác quan, chúng ta khó mà thấu triệt hết vấn đề. Dưới quan điểm Phật giáo, muốn biết đời trước ta thế nào hãy xem cái quả hiện tại mà ta đang thọ lãnh. Muốn biết đời vị lai của ta ra sao, hãy xem những hành vi tạo tác của ta bây giờ.

"Dục tri tiền thế nhân  
Kim sanh thọ giả thị  
Yếu tri lai thế quả  
Kim sanh tác giả thị"

Đối với đạo Phật, Đức Phật không nhìn nhận có một đấng tạo hóa nào có thể mang ân sủng hay hình phạt đến cho chúng ta hơn chính do chúng ta tự tạo. Phật dạy: "Ta là kẻ thừa hưởng kết quả của hành vi tạo tác của ta như một di sản từ quá khứ truyền lại". Do sự khác biệt hành vi tạo tác của mỗi người khác nhau, mà Phật giáo gọi là "Nghiệp"

đã dẫn đến sự thọ báo của mỗi người cũng khác nhau.

Mặc dù chủ trương rằng nguyên nhân chánh tạo nên sự chênh lệch trong đời sống là sự khác biệt giữa nghiệp quả của chúng sanh. Phật giáo cũng không quả quyết rằng tất cả đều do nơi "nghiệp". Nói cách khác, "nghiệp" không phải là nguyên nhân duy nhất tạo nên khác biệt, chênh lệch giữa chúng sanh. Phật dạy: "Nếu quả quyết rằng do những hành động trong quá khứ mà con người phải gánh chịu những hậu quả hiện tại thì dễ đưa con người đến chỗ ỷ lại, thụ động mà không muốn vươn lên để cải sửa cái quả xấu thành ra nhân tốt. Nếu kiếp sống hiện tại tuyệt đối do hành động của quá khứ chi phối, thì định luật "nhân quả" chẳng có gì khác hơn là thuyết "định mệnh" hay "tiền định". Không ai còn có thể cải thiện đời sống mình trong hiện tại cũng như trong tương lai. Đời sống sẽ trở nên hoàn toàn thụ động và con người không mấy khác biệt với một cái máy! Thuyết "định mệnh" như thế không phù hợp với nhãn quan của Phật giáo! Luật nhân quả tuy có tác động một cách rất máy móc. Khi "nghiệp" quá nặng xảy đến thì dù muốn cũng khó mong sửa đổi kết

quả nghiêm khắc của nó được. Tuy nhiên, trong những trường hợp ấy, "chánh kiến" và tác ý trong sạch có thể hoán chuyển phần nào cái nghiệp và dĩ nhiên nghiệp lành có thể làm với đi phần nào cái quả dữ.

Do đó, mục tiêu tối hậu của người Phật tử là phải nỗ lực tiến tu để tận diệt nghiệp, mà nghiệp là gì? Đó là những tác ý qua tư tưởng, lời nói và việc làm của chúng ta, mà Phật giáo gọi là: nghiệp thân, nghiệp khẩu và nghiệp ý. Trong sự báo ứng của nghiệp, "tâm" là chủ tể, là yếu tố tối quan trọng. Tất cả việc



làm, lời nói và tư tưởng đều phát xuất từ tâm chúng ta. Không kèm chế tâm tức nhiên không kèm chế được việc làm, lời nói và tư tưởng. Kèm chế "tâm" tức là kèm chế được thân, khẩu, ý. Một khi "thân, khẩu, ý" được thanh tịnh thì đồng Phật vãng Tây phương.

Kinh Pháp Cú cũng đã nêu lên vai trò của "tâm" như sau: "Tâm dẫn đầu mọi hành động, tâm làm chủ, tâm tạo tác tất cả. Nếu ta nói hay làm với tâm ác thì sự đau khổ sẽ theo ta như bánh xe lăn theo dấu chân con bò kéo xe và nếu ta nói hay làm với tâm trong sạch, hạnh phúc sẽ theo ta như bóng theo hình". Nói tóm lại, nhân và quả đều tùy thuộc ở "tâm". Chúng ta không nhất định bị trói buộc trong một hoàn cảnh vì "nghiệp" chúng ta hoàn toàn tự do và có đủ năng lực để chuyển đổi phần nào cái "nghiệp quả" của chúng ta theo ý muốn. Chuyển hóa đến mức nào còn tùy thuộc ở mỗi người chúng ta. Nói một cách khác, "nhân nào quả nấy" chỉ xảy ra trong trường hợp kẻ không biết tu. Tuy nhiên, với người biết tu có thể chuyển hóa được phần nào các nhân quả đang thọ lãnh. Đức Phật nêu ra thí dụ: "Nếu một nắm muối bỏ vào trong bát nước thì không uống được, nếu bỏ vào lu có thể nếm được, nếu bỏ vào hồ lớn thì có thể uống được". Cũng vậy, muối là dụ cho người không biết tu hành, muối bỏ vào lu là dụ cho người có tu thân và tu giới, muối bỏ vào hồ để dụ cho người không những biết tu thân, tu giới mà còn biết tu tâm nữa.

Phật tử chúng ta khi hiểu được lý nhân quả sẽ mang đến cho tự thân chúng ta rất nhiều lợi ích:

1. Đẹp bỏ hết lòng mê tín, dị đoan.
2. Tránh quả ác trong hiện tại cũng như tương lai. Cách tu "thập thiện", trau dồi "thân, khẩu, ý"

cho thanh tịnh, làm tất cả việc gì có lợi mình và lợi người.

3. Hiểu được lý nhân quả sẽ giúp chúng ta giữ vững được niềm tin vững chắc rằng không ai có thể mang hạnh phúc hay đau khổ đến cho ta hơn chính những hành vi ta gây tạo. Nói một cách khác, chúng ta hoàn toàn chủ động trong hành vi tạo tác của chúng ta, không lệ thuộc vào đấng quyền năng cứu rỗi, hay bất cứ một ai.

4. Mọi sự mọi việc xảy đến, chúng ta can đảm, sẵn sàng nhận lãnh mọi hậu quả, mà không than trời trách đất, cũng không đổ lỗi cho bất cứ một ai.

5. Khi nhận chân được trách nhiệm và lỗi lầm về mình (phản quang tự kỷ) từ đó chúng ta mới phát huy được "Đại bi tâm", biết tha thứ, biết cảm thông và xóa quên đi những lỗi lầm của người khác. Từ đó, Tánh Đức của Như Lai sẽ được gieo sâu vào đáy lòng của chúng ta.

Để kết thúc vấn đề, chúng ta hãy lắng lòng nghe những lời giáo huấn của Đức Phật:

"Này các đệ tử, đời không có tai họa, không có khổ não, song tâm mê muội mà chúng sinh gieo nhân



chẳng lành nên mới có đầy dẫy tai họa, khổ não trong thế gian. Các con hãy tự tẩy sạch tâm cấu bẩn, hãy gieo thiện nhân cùng khắp để mang lại sự yên vui cho thế gian. Hãy nuôi trong đáy lòng các con những đức tính cao thượng "Từ, Bi, Hỷ, Xả" và khoan dung, các con hãy luôn luôn hồi quang phản chiếu tự tánh để thấy rõ bản tâm, bật dứt vọng niệm, không mê chấp cái ta, không chạy đuổi theo hư vọng của thế gian, luôn luôn kiểm soát ba nghiệp "thân, khẩu, ý" của mình. Kiểm soát thường trực được nó thì các con bớt gây tội lỗi, biết nhận sự bất toàn trong hành động của mình, từ đó, sẽ giảm được tánh kiêu ngạo, khinh thị, lăng mạ, chỉ trích và làm đau khổ kẻ khác. Các con hãy cẩn ngôn, cẩn hạnh, tức là chú trọng gieo nhân lành trong hiện tại chứ không cần quá quan tâm cái quả đã chín mùi đang rơi rụng trước mắt."

## Diệu Hạnh

